

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Dương, ngày 21 tháng 11 năm 2019

## BÁO CÁO

## THAY ĐỔI (ĐIỀU CHỈNH) PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG

Chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng 1369, Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 61/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCK Nhà nước cấp ngày 21/08/2019

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Tên tổ chức chào bán: Công ty Cổ phần Xây dựng 1369

Địa chỉ trụ sở chính: Số 37, 38 phố Dã Tượng, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0320. 389.1898

Fax: 0320. 389.1898

## I. CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN RA CÔNG CHÚNG

1. Tên chứng khoán chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng 1369
2. Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng
4. Số lượng chứng khoán chào bán: **5.000.000** cổ phiếu
5. Tổng số lượng vốn huy động: **50.000.000.000** đồng
6. Ngày bắt đầu chào bán: 11/09/2019
7. Ngày hoàn thành đợt chào bán: 16/10/2019

## II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RA CÔNG CHÚNG

- ### 1. Phương án sử dụng số tiền huy động từ đợt chào bán ra công chúng

Mục đích sử dụng ban đầu:

1. Đầu tư cho dự án Khu dân cư thôn Cả Đông Côi, Thị trấn Hồ, Huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh 30.000.000.000 đồng, chi tiết như sau:

Mục đích	Số tiền dự kiến (VNĐ)	Tiến độ sử dụng
<p>Đầu tư cho dự án Khu dân cư thôn Cả Đông Côi, Thị trấn Hồ, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trả tiền thi công gói thầu số 1:</i> Dự án “Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư thôn Cả Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh” cho Công ty THHH MTV xử lý bom, mìn vật nổ 319</li> </ul>	30.000.000.0000	Tháng 8/2019
Tổng cộng	30.000.000.000	

2. Trả khoản nợ gốc **20.000.000.000** đồng tại các ngân hàng thương mại như sau:

STT	Ngân hàng	Số hợp đồng	Dư nợ gốc đến thời điểm 15/05/2019 (đồng)	Số tiền từ đợt phát hành dự kiến trả (đồng)	Dư nợ gốc còn lại
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành Đông	01/2019/423632/HĐTD	17.965.055.120	4.047.443.000	13.917.612.120
2	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Thành phố Hải Dương	1930026/HĐTD	32.489.963.561	7.228.363.990	25.261.599.571
3	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương	17.07/2018-HĐCVHM/NHC T340-1369	21.079.414.201	8.724.193.010	12.355.221.191
			<b>71.534.432.882</b>	<b>20.000.000.000</b>	<b>51.534.432.882</b>

*Chi tiết phân trả nợ theo các kế ước nhận nợ của các hợp đồng tín dụng trên cụ thể như sau:*

- Các kế ước được trả hoàn toàn nợ gốc của hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 01/2019/423632/HĐTD tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành Đông:

STT	Số kế ước	Ngày vay	Ngày đáo hạn	Ngày dự kiến trả	Số tiền vay gốc	Số tiền vay gốc đã trả	Số tiền vay gốc còn lại
1	08/2019/4232632	17/4/2019	17/8/2019	17/8/2019	2.347.443.000	0	2.347.443.000
2	09/2019/4232632	25/4/2019	25/8/2019	25/8/2019	1.700.000.000	0	1.700.000.000
<b>Tổng</b>					<b>4.047.443.000</b>	<b>0</b>	<b>4.047.443.000</b>

- Các kế ước nhận nợ được trả hoàn toàn nợ gốc của Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 1930026/HĐTD tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Thành phố Hải Dương:

STT	Số kế ước	Ngày vay	Ngày đáo hạn	Ngày dự kiến trả	Số tiền vay gốc	Số tiền vay gốc đã trả	Số tiền vay gốc còn lại
1	201900616	28/2/2019	25/8/2019	25/8/2019	800.000.000	0	800.000.000
2	201900512	19/2/2019	20/8/2019	20/8/2019	648.642.500	0	648.642.500

080  
CƠ  
CỔ  
XÂY  
1:  
DƯƠNG



3	201900538	21/2/2019	25/8/2019	25/8/2019	2.848.693.490	0	2.848.693.490
4	201900945	02/4/2019	15/12/2019	15/12/2019	1.000.000.000	0	1.000.000.000
5	201901012	08/4/2019	10/12/2019	10/12/2019	1.055.000.000	0	1.055.000.000
6	201901190	24/4/2019	20/12/2019	20/12/2019	785.500.000	0	785.500.000
7	201902019	25/4/2019	25/12/2019	25/12/2019	150.528.000	0	150.528.000
<b>Tổng</b>					<b>7.288.363.990</b>	<b>0</b>	<b>7.288.363.990</b>

- Các khế ước nhận nợ được trả hoàn toàn nợ gốc của Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 17.07/2018-HĐCVHM/NHCT340-1369 tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương:

STT	Số khế ước	Ngày vay	Ngày đáo hạn	Ngày dự kiến trả	Số tiền vay gốc	Số tiền vay gốc đã trả	Số tiền vay gốc còn lại
1	30	7/3/2019	7/9/2019	7/9/2019	576.435.000	0	576.435.000
2	31	14/3/2019	14/9/2019	14/9/2019	1.123.006.500	0	1.123.006.500
3	32	15/3/2019	15/9/2019	15/9/2019	2.400.000.000	0	2.400.000.000
4	33	12/4/2019	12/10/2019	12/10/2019	1.830.601.000	0	1.830.601.000
5	34	24/4/2019	24/10/2019	24/10/2019	1.215.375.000	0	1.215.375.000
6	35	15/5/2019	14/11/2019	14/11/2019	1.683.259.500	0	1.683.259.500
<b>Tổng</b>					<b>8.828.677.000</b>	<b>0</b>	<b>8.828.677.000</b>

## 2. Phương án thay đổi (điều chỉnh):

Trả khoản nợ gốc 20.000.000.000 đồng tại các ngân hàng thương mại cụ thể như sau:

ST T	Ngân hàng	Số hợp đồng	Dư nợ gốc đến thời điểm ngày	Số tiền nợ gốc (đồng)	Số tiền từ đợt phát hành đã trả (đồng)	Số tiền từ đợt phát hành dự kiến trả (đồng)	Dư nợ gốc còn lại
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành Đông	01/2019/42 3632/HĐT D	06/11/2019	19.424.693.455	0	6.791.340.000	12.633.353.455
2	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Thành phố Hải Dương	1930026/H ĐTD	07/11/2019	27.749.963.801	2.991.028.000	1.900.000.000	25.849.963.801
3	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi	17.07/2018 - HĐCVHM	07/11/2019	9.151.643.280	2.898.634.500	5.418.997.500	3.732.645.780



	nhánh Hải Dương	/NHCT340 -1369					
				56.326.300.536	5.889.662.500	14.110.337.500	42.215.963.036

Chi tiết phần trả nợ theo các kế ước nhận nợ của các hợp đồng tín dụng trên cụ thể như sau:

- Các kế ước được trả hoàn toàn nợ gốc của hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 01/2019/423632/HĐTD tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành Đông:

STT	Số kế ước	Ngày vay	Ngày đáo hạn	Ngày dự kiến trả	Số tiền vay gốc	Số tiền vay gốc đã trả	Số tiền vay gốc còn lại
1	18/2019/4232 632/HĐTD	07/08/2019	06/12/2019	06/12/2019	3.791.340.000	0	3.791.340.000
2	19/2019/4232 632/HĐTD	21/08/2019	20/12/2019	20/12/2019	3.000.000.000	0	3.000.000.000
<b>Tổng</b>					<b>6.791.340.000</b>	<b>0</b>	<b>6.791.340.000</b>

- Các kế ước nhận nợ được trả hoàn toàn nợ gốc của Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 1930026/HĐTD tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Thành phố Hải Dương:

STT	Số kế ước	Ngày vay	Ngày đáo hạn	Ngày dự kiến trả	Số tiền vay gốc	Số tiền vay gốc đã trả	Số tiền vay gốc còn lại
1	201900945(*)	02/04/2019	15/12/2019	15/12/2019	1.000.000.000	1.000.000.000	0
2	201901012(*)	08/04/2019	10/12/2019	10/12/2019	1.055.000.000	1.055.000.000	0
3	201901190(*)	24/04/2019	20/12/2019	20/12/2019	785.500.000	785.500.000	0
4	201902019(*)	25/04/2019	25/12/2019	25/12/2019	150.528.000	150.528.000	0
5	201901341	09/05/2019	09/01/2020	09/01/2020	300.000.000	0	300.000.000
6	201901410	14/05/2019	15/01/2020	15/01/2020	1.600.000.000	0	1.600.000.000
<b>Tổng</b>					<b>4.891.028.000</b>	<b>2.991.028.000</b>	<b>1.900.000.000</b>

- Các kế ước nhận nợ được trả hoàn toàn nợ gốc của Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 17.07/2018-HĐCVHM/NHCT340-1369 tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương:

STT	Số khế ước	Ngày vay	Ngày đáo hạn	Ngày dự kiến trả	Số tiền vay gốc	Số tiền vay gốc đã trả	Số tiền vay gốc còn lại
1	34(*)	24/04/2019	24/10/2019	24/10/2019	1.215.375.000	1.215.375.000	0
2	35(*)	14/05/2019	14/11/2019	14/11/2019	1.683.259.500	1.683.259.500	0
3	37	04/06/2019	04/12/2019	04/12/2019	700.000.000	0	700.000.000
4	38	11/06/2019	11/12/2019	11/12/2019	2.790.000.000	0	2.790.000.000
5	39	17/06/2019	17/12/2019	17/12/2019	1.298.748.280	0	1.298.748.280
6	40	18/06/2019	18/12/2019	18/12/2019	1.156.000.000	0	1.156.000.000
<b>Tổng</b>					<b>8.843.382.780</b>	<b>2.898.634.500</b>	<b>5.944.748.280</b>

(\*) Các khế ước này đã thực hiện trả nợ theo đúng nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 22/05/2019.

**3 Lý do thay đổi:** Căn cứ tình hình thực tế việc sử dụng vốn thu được sau đợt phát hành

**4. Căn cứ thay đổi:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2019 ngày 26/04/2019 của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369.

- Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT ngày 22/05/2019 về việc thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán.

- Nghị quyết HĐQT số 139/NQ-HĐQT ngày 11/11/2019 về việc thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán.

**5. Phương án thay đổi (điều chỉnh) được công bố tại website công ty từ ngày 11/11/2019. (Nghị quyết HĐQT số 139/NQ-HĐQT ngày 11/11/2019 về việc thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán.)**

Hải Dương, ngày 21 tháng 11 năm 2019  
**Công ty Cổ phần Xây dựng 1369**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**LÊ TUẤN NGHĨA**



**BỘ TÀI CHÍNH**  
**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *7022*/UBCK-QLCB  
V/v thay đổi mục đích sử dụng vốn của  
C69

Hà Nội, ngày *11* tháng 11 năm 2019

Kính gửi: CTCP Xây dựng 1369

Ngày 12/11/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước (UBCKNN) đã nhận được Báo cáo thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán ngày số 140/CV-C69 ngày 11/11/2019 của CTCP Xây dựng 1369 (Công ty) theo Giấy chứng nhận chào bán số 61/GCN-UBCK ngày 21/8/2019.

UBCKNN đề nghị Công ty thực hiện việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 số 01/2018/C69/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018, Nghị quyết HĐQT số 139/NQ-HĐQT ngày 11/11/2019; quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Khoản 4 Điều 8 Thông tư hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015.

UBCKNN thông báo để Công ty được biết và thực hiện./. *lv*

Nơi nhận: *lv*

- Như trên;
- Lưu: VT, Vụ QLCB, (03b).

**TL. CHỦ TỊCH**  
**VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN**



**Bùi Hoàng Hải**